

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Ý YÊN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24 – 08 – 2022

V/v Ly hôn giữa chị H và anh T.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trương Thị Dung.

Ông Vũ Đình Phúc.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Nam. – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Ngày 24/8/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 121/2022/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/8/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1999;

Nơi ĐKKHKT: Thôn Nhân Lý, xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Địa chỉ: Làng Thượng, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn Nhân Lý, xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt chị Nguyễn Thị Ánh H, anh Nguyễn Văn T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/7/2022, bản tự khai ngày 27/7/2022 và tại các buổi làm việc tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ánh H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn T trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định ngày 27/2/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc, nhưng sau khi chị sinh con được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do hai bên không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm, anh T không có trách nhiệm với gia đình và con cái dẫn đến đời sống chung luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Hiện nay chị đã về sinh sống ở nhà bố mẹ đẻ tại xã Liên Minh, huyện Vụ Bản từ tháng 6 năm 2022 và vợ chồng chị sống ly thân và chấm dứt

mọi quan hệ tình cảm từ đó đến nay. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể níu kéo được nữa nên đã đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giải quyết cho được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị có sinh được 01 con chung là cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 17/01/2018. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H hiện nay đang làm việc tại công ty cổ phần may Duy Minh có thu nhập từ 10 đến 11 triệu đồng/01 tháng với thu nhập này chị cho biết có đủ điều kiện khả năng để nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, và các vấn đề khác có liên quan trong quan hệ hôn nhân. Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 26/7/2022 và tại các buổi làm việc tại Tòa án, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Về thời gian cũng như điều kiện kết hôn anh đồng ý với quan điểm của chị Nguyễn Thị Ánh H. Về tình cảm anh cũng xác định trong quá trình chung sống anh và chị Nguyễn Thị Ánh H có phát sinh mâu thuẫn từ đầu năm 2021 nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi nhau. Từ tháng 6 năm 2022, chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, vợ chồng anh chị ly thân và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm từ đó. Nay chị Nguyễn Thị Ánh H có đơn ly hôn, anh T xác định tình cảm giữa anh và chị Nguyễn Thị Ánh H vẫn còn nên anh không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Ánh H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa anh và chị Nguyễn Thị Ánh H có sinh được 1 con chung là cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 17/01/2018, hiện nay anh và chị H đang mỗi người một tuần thay nhau nuôi dưỡng cháu Duy. Vấn đề nuôi con chung, anh T xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T hiện nay đang làm việc tại công ty TNHH Dệt may Tân Khoa có thu nhập khoảng 07 triệu đồng/01 tháng với thu nhập này anh cho biết có đủ điều kiện khả năng để nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác có liên quan trong quan hệ hôn nhân. Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng giữa chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T không thống nhất được về việc giải quyết vụ án nên Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên Toà: Chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T giữ nguyên quan điểm của mình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú tại thôn Nhân Lý, xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ánh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Ý Yên là phù hợp quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng về quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, cãi vã lẫn nhau, bản thân cả hai vợ chồng đã sống ly thân và không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay chị Nguyễn Thị Ánh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ánh H, xử cho chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T ly hôn là phù hợp với quy định theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung:* Chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 17/01/2018. Chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T đều có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T đã cung cấp tài liệu, chứng cứ có nội dung liên quan đến việc chứng minh chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T có đủ điều kiện kinh tế để nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy việc chăm sóc, nuôi dạy con chung chưa thành niên là trách nhiệm và nghĩa vụ cũng là quyền lợi của cha mẹ, việc các bên đương sự tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn cũng là xuất phát từ tình thương yêu của cha mẹ đối với con cái, nhưng giao cho ai là người trực tiếp nuôi dạy con chung thì phải xem xét đến quyền lợi và đảm bảo cuộc sống của trẻ, để trẻ phát triển tốt nhất về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét thấy chị H, anh T đều đủ điều kiện về mặt kinh tế để nuôi con chung và đều có nguyện vọng được nuôi con chung tuy nhiên cháu Nguyễn Đức D còn nhỏ tuổi rất cần bàn tay chăm sóc của người mẹ nên xét thấy giao cháu Nguyễn Đức D cho chị H nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T đều không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ánh H phải nộp án phí theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ và các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Đức D, sinh ngày 17/01/2018 cho chị Nguyễn Thị Ánh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Ánh H.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ánh H phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), đối trừ với số tiền chị Nguyễn Thị Ánh H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003672 ngày 19/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên, chị Nguyễn Thị Ánh H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo của đương sự: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Ánh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh+Huyện: 02 bản;
- Chi cục Thi hành án dân sự: 01 bản;
- Các đương sự: 01 bản;
- UBND xã Yên Cường: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Minh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Minh**

